

KẾ HOẠCH

Bổ sung chiến lược phát triển trường THCS LÊ QUÝ ĐÔN giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025

Căn cứ kế hoạch số 01/KH-THCS ngày 04/02/2016 về chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025, đã được cấp trên phê duyệt;

Căn cứ biên bản rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 ngày 20 tháng 8 năm 2019;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị. Nay trường THCS Lê Quý Đôn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025. Các nội dung điều chỉnh, cụ thể như sau:

I. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh năm học 2018-2019.

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Tổng số CB.VC: 77 người/ 55 nữ. Trong đó chia ra:
 - + CBQL: 03/01 nữ (03 trình độ Đại học; 03 Trung cấp LLCT)
 - + Nhân viên: 13/08 nữ (05 trình độ Đại học, 02 Cao đẳng; 01 Trung cấp và 05 Trung học)
 - + Giáo viên thực dạy: 61/46 nữ (100% đạt trình độ chuẩn, có 46 GV có trình độ trên chuẩn tỷ lệ 75,4%) trong đó có 02 giáo viên có trình độ thạc sỹ..
- Tổng số Đảng viên: 25/14 nữ; tỷ lệ 32,5 % trên toàn đơn vị.

1.2 Về học sinh :

- Số học sinh lớp 6 tuyển mới là 493 hs.
- Tổng số học sinh của trường 1638/809 nữ; giảm 47 Hs so với đầu năm học trước, sĩ số bình quân học sinh trên lớp đạt 44,3 em/lớp
- Tổng số lớp 37 (lớp 6: 10; lớp 7: 10; lớp 8: 08; lớp 9: 09), tăng 03 lớp so với năm học trước.

II/ Mục tiêu và nội dung thực hiện.

1. Chỉ tiêu đến năm 2021.

a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 85%.
- 100 % CBQL- giáo viên biết sử dụng máy tính phục vụ tốt cho công tác.

- 100% CBQL- giáo viên đạt chuẩn trình độ và chuẩn năng lực.
- Có từ 80% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.
- Tỷ lệ Đảng viên trên 35 % .

b. Học sinh

- Quy mô: + Lớp học: 39 lớp.
+ Học sinh: 1680 học sinh.
- Chất lượng học tập hàng năm :
 - + Từ 60 % Học lực Khá, Giỏi (trên 15 % Học lực Giỏi)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu-kém < 4 % .
 - + Tốt nghiệp THCS từ 98 % trở lên.
 - + Có học sinh giỏi cấp Tỉnh hàng năm.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.
 - + Chất lượng đạo đức: 98 % Hạnh kiểm Khá, Tốt ; Yếu 0,5 %.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- Tỷ lệ Hs bỏ học: dưới 1%, lưu ban: dưới 2% hàng năm.

2. Chỉ tiêu đến năm 2025.

a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 88 %.
- 100 % CBQL- giáo viên biết sử dụng máy tính phục vụ tốt cho công tác.
- 100% CBQL- giáo viên đạt chuẩn trình độ và chuẩn năng lực .
- Có từ 85 % cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.
- Tỷ lệ Đảng viên là 50%.

b. Học sinh

- Quy mô: + Lớp học: 45 lớp.
+ Học sinh: 2015 học sinh.
- Chất lượng học tập hàng năm :
 - + Từ 65 % Học lực Khá, Giỏi (trên 15 % Học lực Giỏi)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu-kém < 4 % .
 - + Tốt nghiệp THCS từ 98,5 % trở lên.
 - + Có học sinh giỏi cấp Tỉnh hàng năm.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.
 - + Chất lượng đạo đức: 98 % Hạnh kiểm Khá, Tốt ; Yếu 0,5 %.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- Tỷ lệ Hs bỏ học: dưới 1% , lưu ban: dưới 2% hàng năm.

III/ Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Năm học 2018 – 2019:

Thực hiện đổi mới toàn diện nội dung, chương trình giáo dục.

Tiếp tục duy trì xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia,

Hoàn thành và phấn đấu đạt mức 3 về đánh giá ngoài vào cuối năm 2019.

Có 100% CBQL- giáo viên đạt chuẩn trình độ và chuẩn năng lực .

Có 76 % cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Tỷ lệ Đảng viên là 35% .

- Năm học 2019 – 2020:

Hoàn thành xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn mới,

Thực hiện dạy 2 buổi / ngày.

Có 100% CBQL- giáo viên đạt chuẩn trình độ và chuẩn năng lực .

Có 78 % cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Tỷ lệ Đảng viên là 35% .

- Năm học 2020 – 2021:

Tiếp tục duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn mới,

Thực hiện đổi mới Toàn diện nội dung, chương trình giáo dục.

Thực hiện dạy 2 buổi / ngày.

Có 100% CBQL- giáo viên đạt chuẩn trình độ và chuẩn năng lực .

Có 77 % cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Tỷ lệ Đảng viên là 36 %.

- Từ năm 2021 đến năm 2025:

Tiếp tục thực hiện đổi mới Toàn diện nội dung, chương trình giáo dục.

Tiếp tục hoàn thành và duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn mới,

Tiếp tục thực hiện dạy 2 buổi / ngày.

Có trên 80 % cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Tỷ lệ Đảng viên là 40 % .

IV/ Tổ chức thực hiện

Lãnh đạo có trách nhiệm điều hành quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này. Hàng năm tổ chức sơ kết khi kết thúc năm học và điều chỉnh kế hoạch để sát với tình hình thực tế của nhà trường.

Tổ chức tổng kết giai đoạn vào cuối năm học 2020 – 2021 và xây dựng kế hoạch thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

Tất cả Cán bộ, Viên chức và học sinh trong đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, để xây dựng kế hoạch thực hiện theo từng năm học và báo cáo kết quả thực hiện kế hàng tháng, học kỳ và cuối năm học.

Trên đây là kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển của trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025, là mục tiêu cơ bản để nhà trường và các bộ phận trong đơn vị thực hiện hàng năm ./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Thành viên HĐT;
- Lưu: VT.

Hiệu trưởng

Trần Lê Thân Minh Tuệ

**Phê duyệt của Phòng GDĐT Bến Cát
KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**